

Lịch Toàn Học Khu NH 2027-28

THÁNG	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	SỐ NGÀY DẠY	CHI TIẾT LỊCH	ÁC NGÀY LỄ LỚN CỦA TÔN GIÁO VÀ CỘNG ĐỒNG
Tháng 7 2027	5	6	7	8	9	0	5 tháng 7: Nghỉ thay cho Ngày Lễ Độc lập	Danh sách các Ngày Lễ Lớn của Các Tôn giáo và Cộng đồng này nhằm mục đích nâng cao nhận thức và hiểu biết. SFUSD cam kết ghi nhận và tôn trọng những ngày có ý nghĩa văn hóa đối với các thành viên của cộng đồng SFUSD.
	12	13	14	15	16			
	19	20	21	22	23			
	26	27	28	29	30			
Tháng 8 2027	2	3	4	5	6	12	10 - 12 tháng 8: Ngày Phát triển Chuyên môn 13 tháng 8: Ngày Giáo viên Chuẩn bị (TK-12, Nhà TLGD, S 16 tháng 8: Ngày Dạy Đầu của Mùa Thu	
	9	10	11	12	13			
	16	17	18	19	20			
	23	24	25	26	27			
	30	31						
Tháng 9 2027			1	2	3	21	6 tháng 9: Nghỉ thay cho Ngày lễ Lao Động	
	6	7	8	9	10			
	13	14	15	16	17			
	20	21	22	23	24			
	27	28	29	30				
Tháng 10 2027					1	20	11 tháng 10: Ngày lễ Người Bán địa	1-3 tháng 10: Rosh Hashanah (Năm mới của Do Thái) 10-11: tháng 10 Yom Kippur (Lễ Đền tội của Do Thái) 10 tháng 10: Chủ nhật Trắng (Lễ của Samoa) 29 tháng 10: Diwali (Lễ Đèn của Ấn độ)
	4	5	6	7	8			
	11	12	13	14	15			
	18	19	20	21	22			
	25	26	27	28	29			
Tháng 11 2027	1	2	3	4	5	16	11 tháng 11: Ngày Lễ Cựu Chiến binh 22-23 tháng 11: Nghỉ Thu (các trường nghỉ) 24 tháng 11: Các trường & EED nghỉ 25-26 tháng 11: Nghỉ Lễ Mùa Thu	
	8	9	10	11	12			
	15	16	17	18	19			
	22	23	24	25	26			
	29	30						
Tháng 12 2027			1	2	3	13	17 tháng 12: Ngày dạy Cuối của Mùa thu 20-31: tháng 12: Nghỉ Đông (các trường & EED nghỉ) 24 tháng 12: Nghỉ Đông 31 tháng 12: Nghỉ Thay cho Tết Dương lịch	8 tháng 12: Ngày Bodhi (Đạo Phật) 24 tháng 12-1 tháng 1: Lễ Hanukkah (Do thái) 25 tháng 12: Lễ Giáng sinh (Thiên Chúa) 26 tháng 12 - 1 tháng 1: Lễ Kwanzaa (Người Mỹ gốc Phi)
	6	7	8	9	10			
	13	14	15	16	17			
	20	21	22	23	24			
	27	28	29	30	31			
Tháng 1 2028	3	4	5	6	7	19	3 tháng 1: Ngày Dạy Đầu của Mùa Xuân 17 tháng 1: Ngày lễ Martin Luther King 26 tháng 1: Nghỉ thay cho ngày Tết Âm lịch (các trường & EED nghỉ)	6 tháng 1: Lễ Hiền Linh (Cơ Đốc Giáo) 14 tháng 1: Năm mới theo Cơ Đốc (Cơ Đốc Giáo) 15 tháng 1: Lễ Makar Sankranti/Pongal/Tirumoori (Ấn độ Hindu) 27 tháng 1-25 tháng 2: Tháng ăn kiêng Ramadan (Hồi giáo)
	10	11	12	13	14			
	17	18	19	20	21			
	24	25	26	27	28			
	31							
Tháng 2 2028		1	2	3	4	19	18 tháng 2: Ngày Trường Nghỉ (Các Trường & EED Nghỉ) 21 tháng 2: Ngày lễ Tổng thống	26-27 tháng 2: Lễ Kết thúc Nhịn ăn Eid al-Fitr (Hồi giáo)
	7	8	9	10	11			
	14	15	16	17	18			
	21	22	23	24	25			
	28	29						
Tháng 3 2028			1	2	3	17	24 - 31 tháng 3: Nghỉ Xuân (các trường nghỉ) Ngày 31 tháng 3: Lễ kỷ niệm Ngày Lao động Nông nghiệp (các trường & EED nghỉ)	
	6	7	8	9	10			
	13	14	15	16	17			
	20	21	22	23	24			
	27	28	29	30	31			
Tháng 4 2028	3	4	5	6	7	20		10-18 tháng 4: Lễ Vượt qua (Do thái) 14 tháng 4: Thứ sáu Trước Lễ Phục sinh (Thiên chúa) 16 tháng 4: Lễ Phục sinh (Thiên Chúa) 16 tháng 4: Lễ Phục sinh Cơ đốc (Cơ đốc giáo)
	10	11	12	13	14			
	17	18	19	20	21			
	24	25	26	27	28			
Tháng 5 2028	1	2	3	4	5	22	29 tháng 5: Ngày Lễ Tưởng niệm	4-5 tháng 5: Lễ Hiền sinh Eid al-Adha (Hồi giáo) 20 tháng 5: Lễ Phật đản Vesak (Phật giáo)
	8	9	10	11	12			
	15	16	17	18	19			
	22	23	24	25	26			
	29	30	31					
Tháng 6 2028				1	2	1	1 tháng 6: Ngày Dạy Cuối của Mùa Xuân Ngày 19 tháng 6: Ngày lễ Juneteenth	
	5	6	7	8	9			
	12	13	14	15	16			
	19	20	21	22	23			
	26	27	28	29	30			

180 TỔNG SỐ NGÀY HỌC SINH ĐI HỌC

TỪ KHÓA

Ngày lễ của Học khu (Học khu Nghỉ)
Phát triển Chuyên môn
Ngày Dạy Đầu & Cuối của Mỗi Học Kỳ
Các Trường Nghỉ (Các trường đóng cửa)*
Khác (các Trường & EED nghỉ)
Ngày Lễ Lớn của Tôn giáo và Cộng đồng

Mùa thu = 82 ngày dạy
Mùa xuân = 98 ngày dạy

*Tất cả các chương trình Ngoài Giờ học của Phòng Giáo dục Tuổi nhỏ (EED), tất cả các lớp mẫu giáo tại các trường Giáo dục Tuổi nhỏ và các lớp Tiền Mẫu giáo học suốt năm tại các trường Bret Harte, Dr. Charles Drew, Excelsior at Guadalupe, Grattan, Las Americas/Moscone, Trung tâm Giáo dục Mission, R.Weill/Rosa Parks và các trường tiểu học SF Public Montessori sẽ KHÔNG nghỉ.